

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1318/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 22 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã
giai đoạn 2021 - 2025**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: ... C
	Ngày: 23/7/2021...

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Hợp tác xã ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị quyết số 134/NQ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể;

Căn cứ Quyết định số 340/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2030;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt "Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025" gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năng động, hiệu quả góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới và bảo đảm an sinh xã hội; tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò của kinh tế tập thể, hợp tác xã trong nền kinh tế quốc dân. Thu hút đại bộ phận nông dân tham gia hợp tác xã và huy động ngày càng nhiều các tổ chức, doanh nghiệp tham gia hoặc liên kết với hợp tác xã. Tăng cường hoạt động hỗ trợ cho các tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã nhằm nâng cao năng lực sản xuất, sức cạnh tranh và khả năng thích nghi trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế, cách mạng công nghiệp lần thứ tư và biến đổi khí hậu.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

a) Cả nước có khoảng 134 nghìn tổ hợp tác với 1,8 triệu thành viên, 35 nghìn hợp tác xã với 7,1 triệu thành viên, 210 liên hiệp hợp tác xã với 1.100 hợp tác xã thành viên;

b) Số hợp tác xã hoạt động đạt loại tốt, khá chiếm trên 60% tổng số hợp tác xã. Tỷ lệ cán bộ quản lý hợp tác xã tốt nghiệp cao đẳng, đại học đạt ít nhất 24%;

c) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực nông nghiệp để phấn đấu đến năm 2025 cả nước có trên 3.000 hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất và tiêu thụ nông sản; thực hiện truy xuất nguồn gốc đối với nông sản;

d) Tăng cường liên kết theo chuỗi giá trị giữa doanh nghiệp và hợp tác xã, phấn đấu có khoảng 35% hợp tác xã nông nghiệp liên kết với doanh nghiệp theo chuỗi giá trị;

đ) Xử lý dứt điểm tình trạng các hợp tác xã đã ngừng hoạt động và các hợp tác xã chưa chuyển đổi, tổ chức lại theo quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012.

II. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

1. Định hướng chung

Phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã với nhiều hình thức đa dạng, trong đó ưu tiên xây dựng các mô hình gắn với chuỗi giá trị; tăng cường liên kết hợp tác với các thành phần kinh tế khác; khuyến khích phát triển mới các tổ chức kinh tế tập thể đa dạng về quy mô và lĩnh vực hoạt động; hỗ trợ phát triển các mô hình hợp tác xã hoạt động có hiệu quả, trở thành kiểu mẫu để nhân rộng và thu hút người dân, tổ chức, doanh nghiệp tham gia hoặc liên kết với hợp tác xã; tiếp tục hoàn thiện thể chế, xây dựng môi trường hoạt động, sản xuất kinh doanh lành mạnh, bảo đảm lợi ích hợp pháp của các thành viên.

2. Định hướng theo ngành, lĩnh vực chủ yếu

a) Định hướng phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và diêm nghiệp

- Phát huy vai trò chủ đạo của kinh tế tập thể, hợp tác xã nông nghiệp trong cơ cấu lại ngành nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới. Phát triển các mô hình hợp tác xã nông nghiệp, dịch vụ nông nghiệp gắn liền với các sản phẩm ngành nghề nông thôn và sản phẩm chủ lực quốc gia, của tỉnh và Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

- Nâng cao năng lực quản lý, điều hành hoạt động của hợp tác xã nông nghiệp, nhất là các chức danh: giám đốc, thành viên Hội đồng quản trị. Định kỳ bồi dưỡng, nâng cao kiến thức chuyên ngành cho thành viên hợp tác xã; có cơ chế, chính sách khuyến khích lao động trẻ, sinh viên tốt nghiệp các trường cao đẳng, đại học tham gia khởi nghiệp từ hợp tác xã nông nghiệp; hỗ trợ đưa lao động trẻ về làm việc tại các tổ chức kinh tế tập thể.

- Vận động thành lập mới hợp tác xã nông nghiệp ở các địa bàn, lĩnh vực nông nghiệp mà các sản phẩm chủ lực còn ít hoặc chưa có hợp tác xã; phát triển quy mô thành viên trong các hợp tác xã, bảo đảm các địa bàn sản xuất nông nghiệp đều có hộ nông dân tham gia hợp tác xã.

- Sáp nhập các hợp tác xã nông nghiệp, dịch vụ tổng hợp quy mô cấp thôn và doanh thu thấp, hoạt động kém hiệu quả thành các hợp tác xã nông nghiệp dịch vụ tổng hợp quy mô cấp xã nhằm nâng cao tiềm lực, hiệu quả hoạt động cho các hợp tác xã.

- Tăng cường hỗ trợ kết cấu hạ tầng sản xuất cho các hợp tác xã nông nghiệp, đẩy mạnh cơ giới hóa đồng bộ, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất; khuyến khích hợp tác xã nông nghiệp tập trung đất đai, cơ sở hạ tầng, xây dựng, hình thành các vùng sản xuất quy mô lớn; hình thành chuỗi giá trị khép kín từ sơ chế, chế biến, bảo quản, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp cho thành viên; thúc đẩy phát triển hợp tác xã đánh bắt thủy, hải sản và hậu cần nghề cá gắn liền với hoạt động bảo vệ chủ quyền biển, đảo.

b) Định hướng phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trong lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ

- Trong lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp:

+ Củng cố và mở rộng quy mô, phạm vi hoạt động của các hợp tác xã hiện có. Phát triển các mô hình hợp tác xã gắn với các chương trình khuyến công, chương trình xúc tiến thương mại, chương trình phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, phát triển ngành nghề, xóa đói, giảm nghèo ở từng địa phương; xây dựng các hợp tác xã dịch vụ công nghiệp ở các làng nghề gắn với du lịch cộng đồng, tại các cụm công nghiệp, tạo tiền đề cho việc hình thành, phát triển các làng nghề mới, hỗ trợ các hợp tác xã hiện đại hóa trang thiết bị, đổi mới công nghệ và sản phẩm, nâng cao năng lực và hiệu quả sản xuất.

+ Chú trọng phát triển các hợp tác xã tiểu thủ công nghiệp ở nông thôn, tập trung vào phát triển các ngành nghề truyền thống, sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ, sản xuất cơ khí phục vụ nông nghiệp, bảo quản chế biến nông sản, thực phẩm, sản xuất hàng tiêu dùng, hàng xuất khẩu.

+ Nghiên cứu từng bước xây dựng một số liên hiệp hợp tác xã công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp ở những vùng có nhiều làng nghề, cụm công nghiệp.

- Trong lĩnh vực thương mại - dịch vụ:

+ Mở rộng quy mô và phát triển các hợp tác xã dịch vụ vận tải, du lịch kết hợp với mua sắm theo hướng hiện đại, đáp ứng nhu cầu thị trường. Xây dựng loại hình hợp tác xã thương mại trở thành cầu nối cung ứng hàng hóa, dịch vụ của hợp tác xã và thành viên với hệ thống siêu thị, trung tâm phân phối.

+ Phát triển hợp tác xã theo hướng kinh doanh tổng hợp (mua bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ), khuyến khích các hợp tác xã tham gia vào hệ thống phân phối hoặc chuỗi kinh doanh của các liên hiệp hợp tác xã thương mại hoặc doanh nghiệp lớn nhằm liên kết để nâng cao năng lực cạnh tranh, xây dựng thị trường bền vững; phát triển loại hình hợp tác xã kinh doanh và quản lý chợ.

+ Đổi mới, nâng cao hiệu quả và mở rộng phạm vi hoạt động của các hợp tác xã kinh doanh điện năng, từ bán lẻ điện sinh hoạt nông thôn tới cung cấp dịch vụ điện năng phục vụ sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp ở địa phương.

c) Định hướng phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã lĩnh vực xây dựng

- Cập nhật đưa các quy định về chính sách liên quan đến kinh tế tập thể, hợp tác xã vào xây dựng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của ngành xây dựng, đặc biệt là quan tâm đến chính sách hỗ trợ.

- Củng cố hoạt động của các hợp tác xã hiện có nhằm cung cấp dịch vụ cho thành viên, hiện đại hóa máy móc, thiết bị thi công, đổi mới công nghệ. Hợp tác xã tham gia đấu thầu thi công hoặc ký kết hợp đồng thi công với chủ đầu tư. Tổ chức giám sát, quản lý thi công theo quy định. Khuyến khích liên kết giữa các hợp tác xã để chia sẻ công việc trong lĩnh vực xây dựng.

- Xây dựng và phát triển mô hình hợp tác xã áp dụng công nghệ chế tạo sẵn quy mô lớn theo hướng đa ngành nghề kết hợp xây dựng, khai thác, sản xuất, cung cấp vật liệu xây dựng, thi công xây lắp, quản lý tòa nhà.

d) Định hướng phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trong lĩnh vực giao thông vận tải

- Lĩnh vực đường bộ: Phát triển số lượng, nâng cao chất lượng các hợp tác xã theo hướng hợp tác xã tập trung chuyên kinh doanh vận tải, tách bạch với hợp tác xã dịch vụ hỗ trợ để xây dựng tính chuyên nghiệp và quy mô trong tổ chức quản lý, điều hành hoạt động vận tải; tăng cường kết nối vận tải đường bộ quốc tế trong khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã, tập trung mở rộng phạm vi hoạt động của các hợp tác xã kinh doanh vận tải hàng hóa trong chuỗi logistics; nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, khuyến khích hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tham gia phát triển vận tải hành khách bằng xe chạy điện hướng tới hình ảnh thân thiện môi trường.

- Lĩnh vực đường thủy nội địa và hàng hải: Nâng cao số lượng hợp tác xã thành lập mới. Tạo sự liên kết các hợp tác xã vận tải thủy, hàng hải với hợp tác xã vận tải đường bộ và các đơn vị kinh doanh vận tải để hình thành mạng lưới vận tải thuận lợi cho sự lưu thông hàng hóa, hành khách và phát triển logistics.

đ) Định hướng phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trong lĩnh vực tín dụng

- Rà soát, củng cố, chấn chỉnh lại toàn bộ hệ thống quỹ tín dụng nhân dân hiện nay theo đúng mục tiêu, tôn chỉ của loại hình tổ chức tín dụng là hợp tác xã theo quy định của pháp luật; có cơ cấu tổ chức, đủ năng lực tài chính, năng lực quản trị, điều hành, kiểm soát, bảo đảm hoạt động an toàn, hiệu quả, ổn định và bền vững. Việc tổ chức, hoạt động và thành lập quỹ tín dụng nhân dân phải đảm bảo bản chất mô hình kinh tế tập thể với mục tiêu tương trợ giữa các thành viên, góp phần thực hiện chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phát triển nông nghiệp, nông thôn, xóa bỏ tình trạng cho vay nặng lãi, bảo đảm an sinh xã hội và xóa đói, giảm nghèo bền vững, góp phần thúc đẩy sự phát triển của khu vực kinh tế tập thể, trong đó nòng cốt là các hợp tác xã.

- Phát triển Ngân hàng Hợp tác xã có đủ năng lực tài chính, tăng cường năng lực quản trị, điều hành, kiểm soát, hoạt động an toàn, hiệu quả, bền vững để thực hiện tốt vai trò là ngân hàng của tất cả các quỹ tín dụng nhân dân.

- Thực hiện tính liên kết hệ thống, hỗ trợ tài chính, điều hòa vốn, bảo đảm an toàn hệ thống các quỹ tín dụng nhân dân, hỗ trợ thúc đẩy phát triển các loại hình kinh tế tập thể là hợp tác xã khác trên phạm vi toàn quốc.

e) Định hướng phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trong các lĩnh vực khác

- Khuyến khích phát triển hợp tác xã môi trường quy mô lớn theo hướng đa dạng (có hợp tác xã chuyên thu gom, hợp tác xã chuyên vận chuyển, hợp tác xã nước sạch, hợp tác xã dịch vụ tang lễ, hợp tác xã chuyên tái chế nguyên liệu từ rác thải...) gắn với địa bàn khu công nghiệp và cộng đồng dân cư, nhất là vùng nông thôn.

- Tiếp tục thành lập các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã để cung cấp các dịch vụ đời sống cho người dân như: y tế, chăm sóc sức khỏe; giáo dục; du lịch... và các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do thanh niên, phụ nữ, cựu chiến binh, đồng bào dân tộc làm chủ.

- Phát triển hợp tác xã tiêu dùng nhằm hỗ trợ lẫn nhau, hướng tới dịch vụ mua chung, bán chung, tận dụng những lợi thế của công nghệ thông tin để tối đa hóa lợi ích thành viên; giảm chi phí quản lý, dễ dàng thu hút thành viên tham gia, mở rộng quy mô, phạm vi hoạt động của hợp tác xã.

3. Định hướng phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã theo vùng, lãnh thổ

Thực hiện theo định hướng phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã từng vùng, lãnh thổ được quy định tại Quyết định số 340/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2030.

III. GIẢI PHÁP

Các bộ, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, xây dựng giải pháp cụ thể nhằm thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025, trong đó tập trung vào các nhóm giải pháp sau:

1. Về tuyên truyền, nâng cao nhận thức

a) Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, quán triệt cho cán bộ, đảng viên và người dân về vị trí, vai trò, bản chất, tầm quan trọng của kinh tế tập thể, hợp tác xã trong điều kiện mới, đặc biệt vai trò của hợp tác xã trong cơ cấu lại ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới. Thực hiện các phương pháp tuyên truyền, tập huấn mới sinh động và hiệu quả hơn thông qua đổi mới chương trình, ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với đặc điểm của khu vực kinh tế tập thể. Nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền cấp huyện, cấp xã trong việc thúc đẩy kinh tế tập thể, hợp tác xã phát triển tại địa bàn quản lý;

b) Tiếp tục quán triệt và triển khai có hiệu quả Kết luận số 70-KL/TW ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục triển khai Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX; Nghị quyết số 134/NQ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 70-KL/TW và các quy định khác có liên quan;

c) Rà soát, nghiên cứu, xây dựng hệ thống lý luận và thực tiễn về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; nghiên cứu xây dựng nội dung giảng dạy khung về kinh tế tập thể, hợp tác xã nhằm chuẩn bị đưa vào giảng dạy trong hệ thống các trường chính trị, các cơ sở đào tạo trong hệ thống giáo dục quốc dân;

d) Xây dựng các mô hình hợp tác xã trở thành kiểu mẫu nhằm tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tạo sức hút để người dân, tổ chức, doanh nghiệp tham gia, liên kết với hợp tác xã và làm cơ sở để nhân rộng trong cả nước.

2. Hoàn thiện thể chế, xây dựng môi trường sản xuất, kinh doanh

a) Thực hiện tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18 tháng 3 năm 2002 và tổng kết 10 năm thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012; trên cơ sở đó nghiên cứu, đề xuất giải pháp hoàn thiện các quy định còn bất cập của Luật Hợp tác xã năm 2012; rà soát, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật, sửa đổi các Luật liên quan, tạo hành lang pháp lý thuận lợi để phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; xây dựng hướng dẫn về kiểm toán hợp tác xã;

b) Nghiên cứu, rà soát nhằm sửa đổi, bổ sung các cơ chế chính sách ưu đãi, hỗ trợ kinh tế tập thể, hợp tác xã (về đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, giao đất, cho thuê đất, tập trung đất đai, tiếp cận vốn, xúc tiến thương mại, ứng dụng khoa học công nghệ...) cho phù hợp với xu thế phát triển hợp tác xã quốc tế và tình hình thực tế của Việt Nam. Nghiên cứu, bổ sung cơ chế tạo điều kiện thuận lợi cho các hợp tác xã thực hiện tốt việc tích tụ ruộng đất, dồn điền, đổi thửa để mở rộng quy mô và chuyên môn hóa sản xuất;

c) Đẩy mạnh các hoạt động của Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã các tỉnh, thành phố trên toàn quốc theo Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ nhằm tạo điều kiện về vốn vay để các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác và thành viên phát triển sản xuất, kinh doanh. Các địa phương rà soát, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã (hoặc thành lập mới đối với các địa phương chưa thành lập Quỹ);

d) Nghiên cứu, xây dựng cơ chế để các hợp tác xã có đủ năng lực, điều kiện được tham gia thực hiện một số nội dung của các chương trình mục tiêu quốc gia và chương trình đầu tư công; nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã tham gia cung cấp dịch vụ môi trường, xây dựng và duy trì cảnh quan, môi trường nông thôn góp phần xây dựng nông thôn mới bền vững.

3. Cùng cố tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã

a) Tiếp tục củng cố tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã theo Kết luận số 70-KL/TW ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Bộ Chính trị. Tăng cường, nâng cao chất lượng công tác phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước; kiện toàn tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo Đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã các cấp;

b) Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức tại các bộ, ngành, địa phương đảm nhiệm công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã để nâng cao chất lượng xây dựng và thực thi chính sách, đáp ứng được nhu cầu phát triển của hợp tác xã. Tăng cường hoạt động kiểm tra, thanh tra tình hình thực hiện chính sách pháp luật về kinh tế tập thể, hợp tác xã để chấn chỉnh, phòng ngừa sai phạm và làm cơ sở hoàn thiện thể chế, chính sách.

4. Hỗ trợ, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã

a) Tổ chức, củng cố lại hoạt động của các hợp tác xã theo đúng Luật Hợp tác xã năm 2012 và các văn bản hướng dẫn. Phát huy vai trò làm chủ, tăng cường lợi ích của thành viên trong hợp tác xã; vận động thành viên hợp tác xã góp vốn và nâng mức vốn góp; thu hút thêm thành viên mới, tháo gỡ rào cản, quy định nhằm huy động nguồn lực, nâng cao tiềm lực tài chính và quy mô hoạt động của hợp tác xã;

b) Chỉ đạo, hướng dẫn xử lý đối với các trường hợp hợp tác xã không đăng ký và tổ chức lại hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 2012, kiên quyết giải thể các hợp tác xã không hoạt động nhưng vướng mắc về công nợ, vốn góp, không để các hợp tác xã tồn tại hình thức và các hợp tác xã hoạt động không đúng bản chất; xử lý nợ tồn đọng khác để lành mạnh hóa khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã;

c) Tiếp tục thực hiện tốt chính sách đào tạo và thu hút cán bộ có trình độ về công tác tại các hợp tác xã, đặc biệt đối với vùng sâu, vùng xa, vùng địa bàn khó khăn. Có chế độ ưu đãi và quy định cụ thể để giữ lại được những cán bộ hợp tác xã giỏi, có năng lực quản lý và tâm huyết đối với hợp tác xã. Tiếp tục hỗ trợ cho các hợp tác xã có nhu cầu và đủ điều kiện thực hiện đóng bảo hiểm xã hội cho cán bộ hợp tác xã;

d) Triển khai Chương trình đưa lao động nông nghiệp, thành viên hợp tác xã nông nghiệp đi làm việc, học tập tại nước ngoài thông qua các chương trình hợp tác về lao động; nghiên cứu xây dựng Chương trình đào tạo nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu nhân lực đặc biệt là nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã;

đ) Tăng cường năng lực quản trị hợp tác xã theo hướng công khai, minh bạch; củng cố bộ máy kế toán, kiểm toán. Tạo điều kiện cho hợp tác xã tham gia thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Hỗ trợ trang thiết bị, cơ sở vật chất nhằm ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại để nâng cao năng lực quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động sản xuất, kinh doanh, nhằm từng bước thực hiện chuyển đổi số;

e) Xây dựng mô hình hợp tác xã và tổng kết mô hình hợp tác xã hoạt động hiệu quả, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị; mô hình hợp tác xã có các hoạt động ứng dụng chuyển đổi số, sản xuất thông minh, ứng dụng thương mại điện tử Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); mô hình hợp tác xã quy mô cấp tỉnh, cấp vùng miền, cấp quốc gia theo ngành hàng; mô hình hợp tác xã thí điểm trong các trường đại học, cao đẳng nhằm tạo điều kiện cho thành viên là sinh viên tham gia vào hợp tác xã, được hưởng lợi từ hợp tác xã thông qua các dịch vụ mua chung sản phẩm, hàng hóa thiết yếu phục vụ đời sống sinh viên;

g) Tăng cường áp dụng các tiến bộ kỹ thuật mới trong sản xuất, thực hiện sản xuất theo quy trình VietGAP tiết kiệm và sử dụng nguồn lực đầu vào (đất đai, lao động, vốn,...) hợp lý, hiệu quả nhằm giảm chi phí, tăng năng suất, chất lượng an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường; thực hiện chuyển giao các tiến bộ khoa học, công nghệ mới, tiên tiến, nhất là công nghệ về giống, công nghệ về sơ chế, bảo quản - chế biến nông sản, tạo bước đột phá về năng suất, chất lượng sản phẩm;

h) Hỗ trợ phát triển và ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp theo Chương trình đổi mới công nghệ quốc gia đến năm 2030 (Quyết định số 118/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ); Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030 (Quyết định số 1068/QĐ-TTg ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ);

i) Ưu tiên ngân sách nhà nước và huy động các nguồn vốn hợp pháp để thực hiện các chương trình, đề án, dự án hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, đặc biệt là Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã

giai đoạn 2021 - 2025 (Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ) và Đề án “Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021 - 2025” (Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ).

5. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể, hội, hiệp hội trong phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã

a) Củng cố tổ chức của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, bảo đảm thống nhất về tổ chức và hoạt động, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, tăng cường trách nhiệm của hệ thống Liên minh Hợp tác xã các cấp với vai trò nòng cốt trong phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; là tổ chức đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các thành viên; tăng cường hợp tác với các tổ chức quốc tế như Liên minh Hợp tác xã quốc tế (ICA), các tổ chức hợp tác xã các nước, các tổ chức đại diện và hỗ trợ hợp tác xã các nước để học tập kinh nghiệm, tranh thủ sự hỗ trợ về tài chính, kỹ thuật, thiết bị, máy móc, liên kết và mở rộng thị trường;

b) Phát huy vai trò và trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh Việt Nam và các tổ chức hội, hiệp hội khác trong việc vận động quần chúng, thành viên tự nguyện tham gia phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã và thực hiện các quy định pháp luật về kinh tế tập thể; xây dựng chương trình, kế hoạch hành động, phối hợp với các tổ chức thành viên trong việc phát triển kinh tế tập thể.

6. Tăng cường hợp tác quốc tế, huy động các nguồn lực xã hội tham gia thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã

a) Đẩy mạnh các hình thức hợp tác quốc tế trong phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã với các tổ chức trong và ngoài nước; thường xuyên trao đổi, học tập kinh nghiệm của các nước, vùng lãnh thổ có phong trào hợp tác xã phát triển. Vận động và tiếp nhận các hỗ trợ kỹ thuật nhằm tăng cường năng lực cho cán bộ quản lý nhà nước và cán bộ quản lý hợp tác xã;

b) Tăng cường hợp tác với các tổ chức quốc tế như Liên minh Hợp tác xã quốc tế (ICA), các tổ chức hợp tác xã các nước, các tổ chức đại diện và hỗ trợ hợp tác xã; tham gia và chủ trì tổ chức các hội nghị quốc tế về hợp tác xã nhằm quảng bá và thu hút sự quan tâm của cộng đồng quốc tế;

c) Huy động mọi nguồn lực tài chính, kỹ thuật hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã ngoài nguồn vốn ngân sách nhà nước như: hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), đầu tư trực tiếp từ nước ngoài (FDI), nguồn xã hội hóa.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách trung ương, ngân sách địa phương bố trí vốn đầu tư phát triển trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và kinh phí sự nghiệp giai đoạn 2021 - 2025 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn.

2. Kinh phí lồng ghép trong các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025.

3. Kinh phí vận động, huy động từ các nhà tài trợ nước ngoài, các tổ chức quốc tế và kinh phí hợp pháp khác.

4. Kinh phí đóng góp từ các tổ chức kinh tế tập thể và các doanh nghiệp liên kết với tổ chức kinh tế tập thể.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các bộ, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động hoàn thiện thể chế, chính sách trong lĩnh vực, địa bàn quản lý và xác định những nhiệm vụ cụ thể khác nhằm thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch; chủ động cân đối, bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch, trong đó các bộ, ngành chủ động bố trí kinh phí cho các dự án có tính chất liên vùng, khu vực để hỗ trợ hợp tác xã theo Luật Hợp tác xã năm 2012; rút kinh nghiệm việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp và mục tiêu trong từng giai đoạn để đề xuất điều chỉnh, bổ sung các giải pháp trong quá trình thực hiện; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá, theo dõi tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch.

2. Hằng năm, các bộ, ngành có liên quan và các địa phương xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã để tích hợp vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, lĩnh vực, địa bàn phụ trách và gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Thường trực Ban Chỉ đạo Đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã) tổng hợp và ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã chung của cả nước.

3. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức đoàn thể, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam có trách nhiệm tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các mục tiêu, định hướng, giải pháp của Kế hoạch; thực hiện tốt chức năng giám sát, tuyên truyền, vận động cá nhân, tổ chức trong việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng và các chính sách, pháp luật của Nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã; tư vấn, hỗ trợ hội viên, thành viên, nhân dân tích cực tự nguyện tham gia các tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã.

4. Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo dõi, kiểm tra, giám sát và sơ kết giữa kỳ, tổng kết cuối kỳ tình hình thực hiện Kế hoạch này để báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Thủ trưởng các cơ quan trung ương có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: KTTH, CN, KGVX, QHĐP;
- Lưu: VT, NN (2). 103

**KT THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Lê Minh Khải